

Đạo hạn HĐTL tháng 03

17/03/2021

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2103	Điểm	Điểm	HĐ	Ngày	Ngày
VN30F2103	1197.8	11.6	116,145	18/03	3
VN30F2104	1199.5	12.5	7309	15/04	31
VN30F2106	1199.0	8.2	83	17/06	94
VN30F2109	1199.9	11.6	54	16/09	185

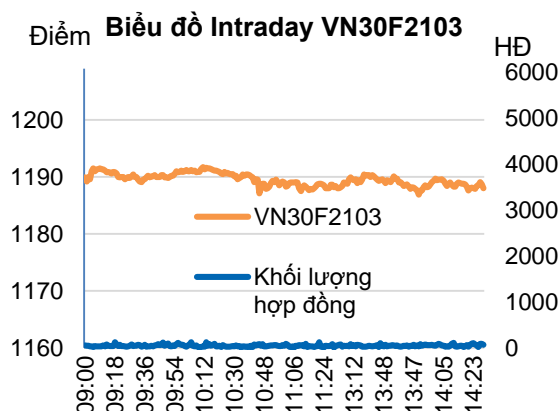
Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2103	116,145	18.2%	23,881	
VN30F2104	7,309	71.1%	4060	
VN30F2106	83	388.2%	344	
VN30F2109	54	74.2%	266	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2103	4.3	-1.6	6.0
VN30F2104	6.0	-1.6	7.7
VN30F2106	5.5	3.0	2.6
VN30F2109	6.5	0.5	6.0

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 8.2-12.5 điểm trong đó VN30F2104 có mức tăng mạnh nhất. Chênh lệch basis spread chuyển sang trạng thái dương ở 4 mã HĐ trong biên từ 4.3-6.5 điểm so với chỉ số cơ sở.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2103 tăng 18%, VN30F2104 tăng 71%, VN30F2106 tăng 388%, VN30F2109 tăng 74%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2103 đóng cửa ở mức cao nhất phiên tiệm cận mức 1,200 điểm. Ở góc nhìn sóng Elliott, nhịp tăng hiện tại vẫn là sóng C của mẫu hình sóng Expanded Flat. Mẫu hình này vẫn còn hiệu lực với điểm vi phạm mẫu hình tại chân sóng 1,200 điểm.
- Chỉ báo RSI tạo phân kỳ giảm đồng thời MACD Histogram cũng tạo phân kỳ cho thấy xung lực tăng chưa mạnh. Vì vậy, dự báo VN30F2103 đang trong vùng tranh chấp và VN30F2103 khả năng sẽ điều chỉnh trở lại. Vùng hỗ trợ quan trọng cho xu hướng tăng tại 1190 điểm tương ứng đường xu hướng ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Do ngày mai là phiên đảo hạn HĐTL tháng 03 (mã VN30F2103) nên chúng tôi tạm thời không đưa khuyến nghị cho phiên kế tiếp và chờ diễn biến ở HĐTL tháng kế tiếp.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT giữ vị thế quan sát chờ điểm vào mới.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

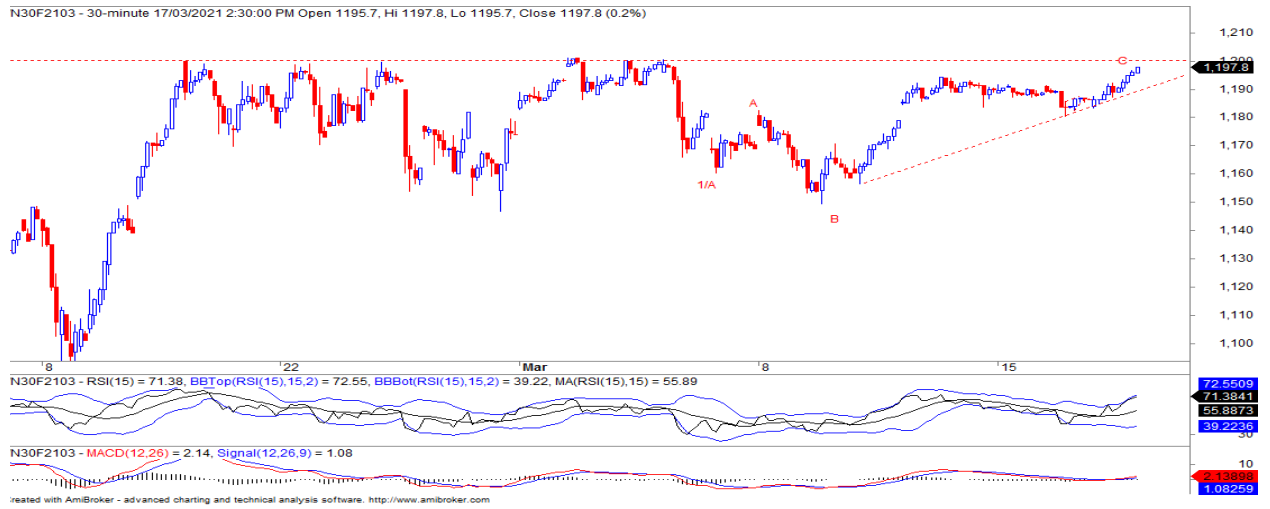
Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create Fortune

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

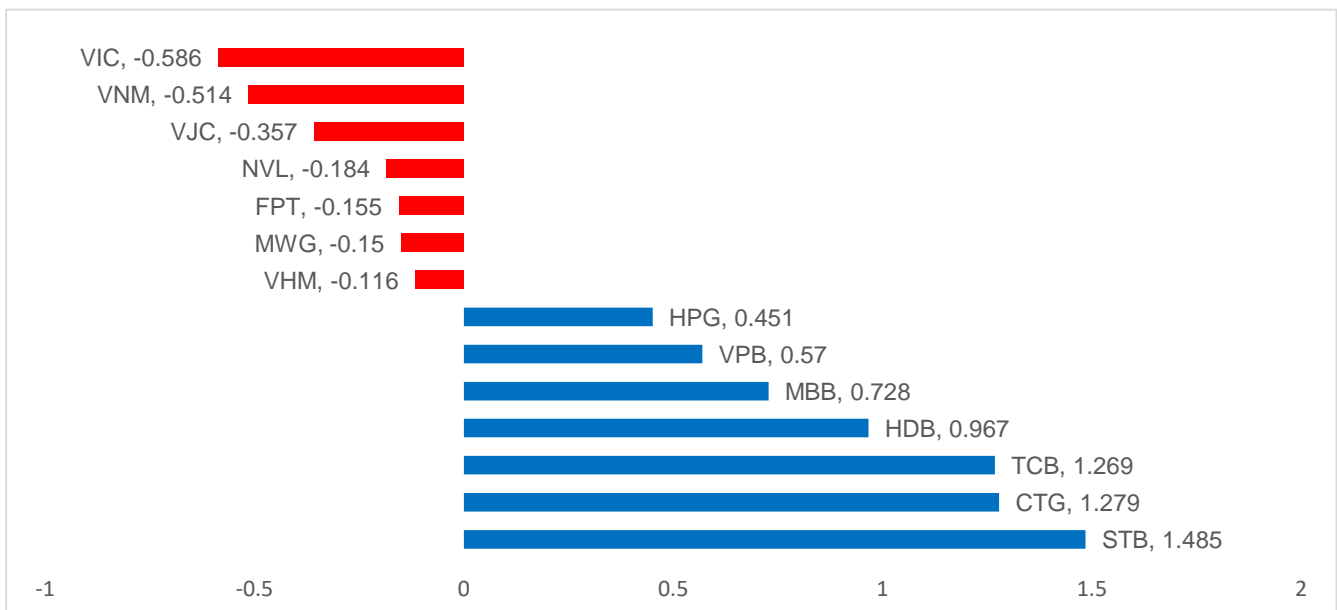


	VN30F2103-Daily	VN30F2103-30M
Xu hướng	TĂNG	ĐI NGANG
Hỗ trợ 1	1142	1190
Hỗ trợ 2	1050	1180
Kháng cự 1	1200	1200
Kháng cự 2	1230	1205

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index tăng 0.47% nhờ đóng góp của các mã Ngân hàng như STB, CTG, TCB, HDB. Ở chiều ngược lại, VIC, VNM lấy đi hơn 1 điểm của chỉ số.

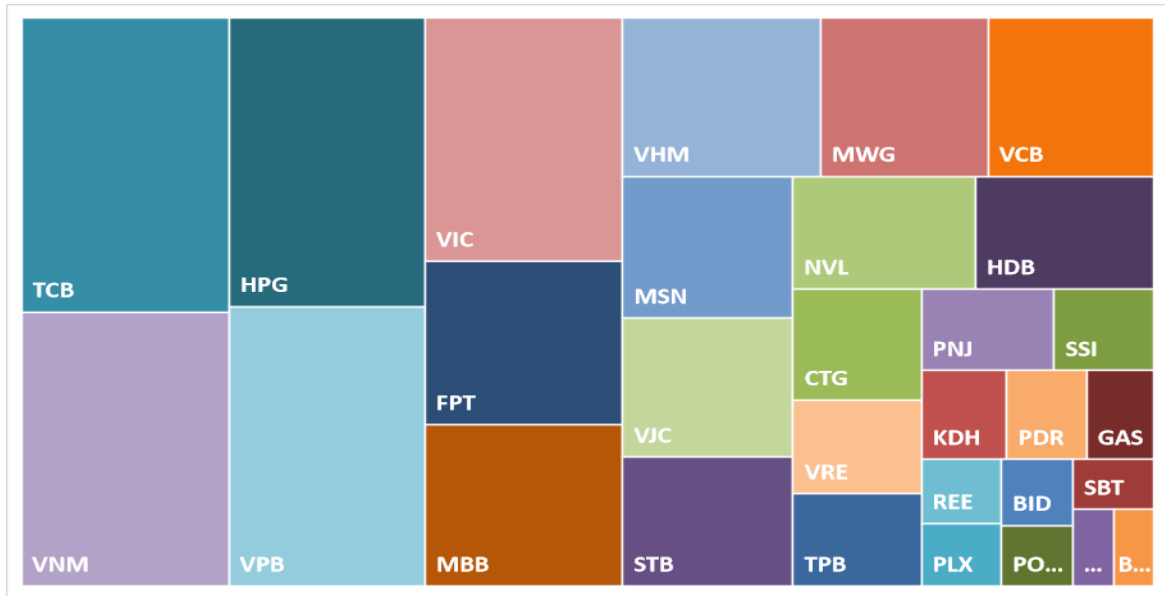
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ STB



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐTL

Ngày	VN30F2102	KLGD	Vị thế Mờ
17/03/2021	1,197.8	116,145	23,881
16/03/2021	1,186.2	98,266	23,881
15/03/2021	1,188.8	79,779	27,303
12/03/2021	1,190.0	118,929	28,428
11/03/2021	1,191.3	126,937	30,749
10/03/2021	1,178.9	175,676	30,584
09/03/2021	1,158.5	190,726	31,169
08/03/2021	1,165.0	157,416	31,659
05/03/2021	1,169.0	169,038	30,719

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mờ
17/03/2021	1199.5	7,309	4,060
16/03/2021	1187	4,272	4,060
15/03/2021	1189	411	1,314
12/03/2021	1191	380	1,158
11/03/2021	1193.2	503	1,103
10/03/2021	1182.8	741	916
09/03/2021	1164.1	470	714
08/03/2021	1168.5	395	685
05/03/2021	1174.1	603	658



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
17/03/2021	1,199.0	83	344
16/03/2021	1,190.8	17	344
15/03/2021	1,191.0	44	341
12/03/2021	1,191.0	123	344
11/03/2021	1,195.7	40	343
10/03/2021	1,183.0	563	336
09/03/2021	1,164.1	111	333
08/03/2021	1,168.0	35	328
05/03/2021	1,173.5	50	339

Ngày	VN30F2109	KLGD	Vị thế Mở
17/03/2021	1199.9	54	266
16/03/2021	1188.3	31	266
15/03/2021	1190.4	29	262
12/03/2021	1193.2	18	267
11/03/2021	1191.1	27	274
10/03/2021	1184.6	63	264
09/03/2021	1165.1	169	254
08/03/2021	1168	38	199
05/03/2021	1178.9	57	196



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.7%	43,300	174,153	24.9	2.3	2,098	17%	50,600	29,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.2%	31,500	17,602	15.4	2.2	1,585	35%	35,800	16,667
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.3%	39,550	147,261	10.8	1.7	9,442	28%	40,100	16,600
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	23,850	8,426	9.3	1.7	7,287	5%	27,400	16,250
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.8%	57,800	70,447	91.6	3.3	1,708	16%	59,600	35,100
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.5%	59,600	44,242	28.6	2.2	1,003	28%	71,200	32,300
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.3%	80,800	63,340	17.9	4.0	2,515	49%	81,500	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.9%	92,800	177,615	23.0	3.7	1,101	3%	96,000	53,900
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.7%	13,950	32,669	14.9	1.2	13,930	5%	15,200	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.2%	27,500	43,829	10.3	1.9	4,936	17%	28,000	9,758
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	8.8%	46,300	153,405	11.4	2.6	22,448	30%	47,100	12,708
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.1%	29,000	81,164	9.8	1.7	19,182	23%	29,150	11,330
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.8%	88,000	103,372	83.5	6.5	1,707	32%	98,200	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.2%	132,800	61,901	15.3	3.9	1,248	49%	139,900	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.1%	80,500	85,648	20.2	3.1	3,575	7%	83,500	48,548
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.7%	83,600	19,008	17.7	3.6	631	49%	87,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	53,900	16,658	10.3	1.5	794	49%	59,600	26,100
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.1%	67,200	26,623	22.7	5.2	3,671	1%	68,600	20,263
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.8%	28,700	29,609	8.2	1.8	3,423	30%	31,000	13,055
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	23,500	14,503	24.8	1.9	4,468	8%	25,300	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.2%	32,600	19,528	15.6	2.0	13,220	43%	37,250	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.5%	19,600	35,352	13.2	1.2	27,281	9%	21,700	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	9.5%	40,300	141,248	11.4	1.9	16,467	22%	40,750	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.0%	95,600	354,569	19.2	3.6	1,165	24%	108,500	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.8%	99,300	326,649	11.7	3.8	2,795	22%	106,400	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.3%	104,700	354,140	66.7	4.5	1,236	14%	116,000	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.6%	133,500	69,932	1010.7	4.7	659	19%	138,500	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.7%	100,500	210,041	21.1	6.7	2,876	57%	117,200	69,750
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.5%	44,600	109,482	10.4	2.1	6,283	23%	45,000	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.9%	34,850	79,190	33.2	2.7	6,697	31%	38,300	16,900



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.